

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/DS-ST
Ngày: 26-7-2023
V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
vay tài sản

NHÂN DÂN NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Kim Tuyên.
- Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Thái Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023, về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng C; Địa chỉ trụ sở chính: 169 Phố L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ Phòng G, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Ông Hà Xuân B, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch huyện H là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019); có đơn xin vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Kha Thị T1, sinh năm 1960, anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, anh Nguyễn Kim V, sinh năm 1989; cùng địa chỉ cư trú: tổ A, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 3 năm 2023, nguyên đơn Ngân hàng C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), do ông Hà Xuân B đại diện, trình bày:

- Ngày 22 tháng 12 năm 2015, ông Nguyễn Tấn T2 (đại diện hộ gia đình gồm ông T2, bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Kim V, có giấy ủy quyền) có vay vốn Ngân hàng tại Phòng giao dịch huyện H, số tiền 20.000.000 đồng, theo Chương trình cho vay giải quyết việc làm, theo mã món vay số 6600000706355710. Quá trình vay, ông T2 có trả gốc được 4.000.000 đồng và lãi 3.594.243 đồng. Món vay này đã quá hạn từ ngày 08/12/2020, số tiền gốc còn lại 16.000.000 đồng.

- Ngày 16 tháng 5 năm 2017, ông Nguyễn Tấn T2 vay số tiền 12.000.000 đồng, theo Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, theo mã món vay số 6600000710301421. Trong quá trình vay, ông T2 chỉ trả lãi số tiền 1.776.263 đồng, chưa trả vốn gốc.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, ông T2 chết. Ngày 20 tháng 9 năm 2020, Ngân hàng đã sửa đổi cho bà Kha Thị T1 đứng tên các món vay (anh Đ và anh V ủy quyền cho bà T1).

Nay Ngân hàng yêu cầu bà T1, anh Đ và anh V liên đới trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc theo Chương trình cho vay giải quyết việc làm 16.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 08 tháng 3 năm 2023 là 4.471.577 đồng, tổng cộng 20.471.577 đồng; số tiền vay gốc theo Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 12.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 08 tháng 3 năm 2023 là 4.593.843 đồng, tổng cộng 16.593.843 đồng. Tổng cộng 2 món vay gốc còn lại là 28.000.000 đồng, lãi 9.065.420 đồng, tổng cộng 37.065.420 đồng và tiếp tục trả lãi theo các mã món vay số 6600000706355710 và 6600000710301421 đến khi trả nợ xong.

Bị đơn, bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Kim V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS) nhưng bà T1, anh Đ và anh V vẫn vắng mặt và không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng theo quy định của BLTTDS. Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; Buộc bị đơn bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Kim V trả cho Ngân hàng số tiền vay còn nợ 37.065.420 đồng và tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận đã ký.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; các bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 238 của BLTTDS.

[3] Tòa án đã thông báo cho bị đơn các thông báo thụ lý, hòa giải, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng họ không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án cũng không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản mà Ngân hàng đưa ra nên Ngân hàng không phải chứng minh các chứng cứ đã xuất trình cho Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92 của BLTTDS.

[4] Xét việc nguyên đơn yêu cầu bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Kim V (là các thành viên trong hộ ủy quyền cho bà T1 đại diện) liên đới trả số tiền vay còn nợ gốc và lãi là 37.065.420 đồng theo các mã món vay số 6600000706355710 và 6600000710301421 là có căn cứ để chấp nhận, vì: Bà T1, anh Đ và anh V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận (hạn cuối cùng trả nợ ngày 08/5/2022) là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên buộc bà T1, anh Đ và anh V phải liên đới trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền vay còn nợ gốc và lãi 37.065.420 đồng và tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận mà các bên đã ký kết cho đến khi trả nợ xong là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ như Hội đồng xét xử đã nhận định nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà T1, anh Đ và anh V phải chịu toàn bộ án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của BLTTDS, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, số tiền 1.853.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, 26, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 235 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng C.
2. Buộc bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Kim V phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền vay còn nợ gốc 28.000.000 đồng, lãi tính đến ngày 08 tháng 3 năm 2023 là 9.065.420 đồng, tổng cộng 37.065.420 (Ba mươi bảy triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi) đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh theo thỏa thuận đã ký, tại mã món vay số 6600000706355710 và 6600000710301421, cho đến khi trả nợ xong.
3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Kha Thị T1, anh Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Kim V liên đới chịu 1.853.000 (Một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn) đồng.
4. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.
5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự đều không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nông Phú